

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 158/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Tống Thái B, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số nhà 122, tiểu khu 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh T.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 191, đường N, phường P, thị xã B, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Thái B và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh T ngày 22/3/2018, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận đến tháng 1/2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh B và chị H đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Tống Thái B và chị Nguyễn Thị H đều thừa nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[3]. Về tài sản chung: Anh Tống Thái B và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Anh Tống Thái B và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận, anh B chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, cần công nhận sự thỏa thuận này.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tống Thái B và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Anh Tống Thái B và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Anh Tống Thái B và chị Nguyễn Thị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thoả thuận giữa anh Tống Thái B và chị Nguyễn Thị H về việc anh B chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh B đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004596 ngày 02/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Anh B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Hà Trung;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Thanh Hương